

Số: /TB-HĐTD

Hòa Cường, ngày tháng năm 2025

## THÔNG BÁO

### **Danh sách phòng thi và một số nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên các trường Mầm non, Tiểu học và THCS công lập thuộc UBND phường Hòa Cường, năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 771/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Hòa Cường về việc tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập thuộc UBND phường Hòa Cường năm học 2025-2026, Hội đồng tuyển dụng hợp đồng giáo viên năm học 2025-2026 (gọi là Hội đồng tuyển dụng hợp đồng) thông báo một số nội dung sau:

#### **I. DANH SÁCH PHÒNG THI**

(Phụ lục danh sách kèm theo)

#### **II. MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN**

1. Thời gian tổ chức tuyển dụng: 13 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2025 (thứ Sáu). Thí sinh phải có mặt tại địa điểm tuyển dụng trước 30 phút để làm thủ tục dự thi.

2. Địa điểm tổ chức tuyển dụng: Trường THCS Tây Sơn. Địa chỉ: số 149 đường Núi Thành, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.

#### **3. Một số nội dung liên quan đến công tác thi**

a) Nội quy thi tuyển được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, đề nghị thí sinh đọc để biết thông tin và nghiêm túc thực hiện. Thí sinh phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 05 phút tính từ khi có hiệu lệnh vào Phòng chờ thi không được dự thi.

b) Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu.

c) Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ sách

giáo khoa theo quy định).

d) Thí sinh chỉ chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của đề thi trên Phiếu dự thi do giám thị phát và phải ghi đầy đủ các mục quy định.

đ) Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong quá trình thi.

e) Không được trao đổi với người khác kể từ khi vào Phòng chờ. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

g) Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.

h) Không được ra khỏi Phòng chuẩn bị và Phòng chấm điểm. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.

i) Ngừng chuẩn bị, trình bày nội dung thi khi giám thị tuyên bố hết thời gian quy định. Nộp lại các loại giấy tờ liên quan đến kỳ thi theo yêu cầu trước khi ra về.

Trên đây là Danh sách phòng thi và một số nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên các trường Mầm non và, tiểu học và THCS công lập thuộc UBND phường Hòa Cường, năm học 2025 - 2026./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT HĐTD;
- Trang Thông tin điện tử phường;
- Các trường MN, TH, THCS công lập;
- Lưu: VT, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG  
Trương Thanh Dũng**

UBND PHƯỜNG HÒA CƯỜNG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
HỢP ĐỒNG GIÁO VIÊN  
NĂM HQC 2025 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I  
DANH SÁCH PHÒNG THI  
BẬC: MẦM NON

(Kèm Thông báo số: /TB-HĐTD ngày tháng năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng hợp đồng giáo viên )

| STT | Số báo danh | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-----|-------------|-------------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| 1   | 001         | Nguyễn Thị Ngọc Ánh     | 04/10/1992          | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 2   | 002         | Đặng Thị Thanh Hằng     | 15/05/1998          | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 3   | 003         | Trần Thị Phương Hạnh    | 18/11/1986          | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 4   | 004         | Hà Thị Hòa              | 13/10/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 5   | 005         | Nguyễn Khải Huyền       | 16/03/2001          | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 6   | 006         | Nguyễn Thảo Ly          | 19/09/2003          | Nữ        | Gia Lai            | 1         | 1         | 1              |         |
| 7   | 007         | Phạm Thị Oanh           | 20/8/1990           | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 8   | 008         | Nguyễn Thị Hoàng Phi    | 11/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 1         | 1         | 1              |         |
| 9   | 009         | Nguyễn Thị Thanh Phương | 11/08/1986          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 10  | 010         | Lê Thị Anh Thư          | 08/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 11  | 011         | Nguyễn Thị Thương       | 01/01/1981          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 12  | 012         | Nguyễn Thị Thu Thủy     | 07/01/1997          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 13  | 013         | Trần Thị Trang          | 12/11/1994          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 14  | 014         | Nguyễn Thị Tú Trinh     | 20/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 15  | 015         | Nguyễn Phạm Thanh Tú    | 28/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |
| 16  | 016         | Nguyễn Lâm Tường Vy     | 11/01/2000          | Nữ        | Đà Nẵng            | 2         | 1         | 1              |         |

Danh sách này có tổng cộng 16 người./.

UBND PHƯỜNG HÒA CƯỜNG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
HỢP ĐỒNG GIÁO VIÊN  
NĂM HQC 2025 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II  
DANH SÁCH PHÒNG THI  
BẬC: TIỂU HỌC

(Kèm Thông báo số: /TB-HĐTD ngày tháng năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng hợp đồng giáo viên )

| STT | Số báo danh                        | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-----|------------------------------------|-----------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| I   | Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN VĂN HÓA |                       |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 1   | 017                                | Mã Thị Lan Anh        | 19/07/2003          | Nữ        | Gia Lai            | 3         | 2         | 2              |         |
| 2   | 018                                | Tôn Nữ Gia Bảo        | 30/10/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 3   | 019                                | Dương Thị Như Bình    | 06/11/2001          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 4   | 020                                | Trần Thị Kim Chi      | 02/03/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 5   | 021                                | Huỳnh Thị Ánh Cúc     | 12/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 6   | 022                                | Hồ Hưng Đáng          | 10/05/1991          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 7   | 023                                | Đỗ Thị Thúy Diệu      | 10/05/2003          | Nữ        | Quảng Trị          | 3         | 2         | 2              |         |
| 8   | 024                                | Nguyễn Thúy Thùy Dung | 18/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 9   | 025                                | Phan Thị Thùy Dung    | 24/06/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 10  | 026                                | Bùi Thị Thu Dung      | 07/01/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 11  | 027                                | Nguyễn Thị Ngọc Dung  | 10/02/1996          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 12  | 028                                | Trần Quỳnh Giao       | 15/01/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 3         | 2         | 2              |         |
| 13  | 029                                | Trần Thu Hà           | 05/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 14  | 030                                | Trương Hoàng Khả Hân  | 06/06/2000          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 15  | 031                                | Nguyễn Thị Thu Hiền   | 04/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 16  | 032                                | Hồ Thị Hải Hiếu       | 01/04/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 17  | 033                                | Lê Thị Thu Hoài       | 04/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 18  | 034                                | Đặng Thị Mỹ Huệ       | 22/05/1993          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 19  | 035                                | Đặng Hà Minh Huyền    | 05/03/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |

| STT | Số báo danh | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-----|-------------|------------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| 20  | 036         | Đặng Thị Ngọc Huyền    | 14/85/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 21  | 037         | Lê Nguyễn Thụy Như     | 01/12/1997          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 22  | 038         | Nguyễn Hồ Diệu Khanh   | 06/09/1998          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 23  | 039         | Huỳnh Thị Hoàng Khuyên | 22/06/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 24  | 040         | Đặng Thị Ngọc Lan      | 03/01/1997          | Nam       | Đà Nẵng            | 4         | 2         | 2              |         |
| 25  | 041         | Phan Đình Thùy Linh    | 14/11/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 26  | 042         | Trần Thị Mỹ Linh       | 16/04/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 27  | 043         | Nguyễn Trần Mỹ Linh    | 25/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 28  | 044         | Nguyễn Thị Lộc         | 04/10/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 29  | 045         | Huỳnh Thị Thu Luyến    | 19/02/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 30  | 046         | Nguyễn Tuyết Mai       | 18/01/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 31  | 047         | Nguyễn Thị Hằng My     | 30/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 32  | 048         | Phạm Thị Tiểu My       | 04/09/1998          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 33  | 049         | Nguyễn Thị Vy Na       | 17/02/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 34  | 050         | Phan Ly Na             | 15/11/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 35  | 051         | Lê Thị Na              | 26/07/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 36  | 052         | Ngô Thị Thu Nguyệt     | 12/09/1997          | Nữ        | Đà Nẵng            | 5         | 2         | 2              |         |
| 37  | 053         | Lê Thị Duy Nhất        | 02/10/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 38  | 054         | Nguyễn Thảo Nhi        | 10/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 39  | 055         | Ngô Thị Ngọc Ny        | 23/11/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 40  | 056         | Huỳnh Thị Hoàng Oanh   | 04/04/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 41  | 057         | Trần Thị Hoàng Phượng  | 10/03/1992          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 42  | 058         | Huỳnh Thị Ngọc Sương   | 06/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 43  | 059         | Võ Thị Minh Tâm        | 30/04/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 44  | 060         | Trần Cao Bích Thảo     | 19/08/2000          | Nữ        | Gai Lai            | 6         | 3         | 3              |         |
| 45  | 061         | Lê Thị Thu Thảo        | 19/06/2003          | Nữ        | Huế                | 6         | 3         | 3              |         |

| STT       | Số báo danh                               | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-----------|-------------------------------------------|---------------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| 46        | 062                                       | Trần Thị Anh      Thư     | 01/01/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 47        | 063                                       | Đỗ Anh              Thư   | 10/04/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 48        | 064                                       | Nguyễn Thị Minh    Thư    | 07/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 6         | 3         | 3              |         |
| 49        | 065                                       | Nguyễn Thị Bích    Thuận  | 16/07/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 50        | 066                                       | Lê Thị Thanh        Thủy  | 24/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 51        | 067                                       | Phan Thị Bảo        Trâm  | 29/01/1995          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 52        | 068                                       | Võ Thị Thùy        Trang  | 03/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 53        | 069                                       | Hoàng Lê Huyền    Trang   | 06/05/2003          | Nữ        | Hà Tĩnh            | 7         | 3         | 3              |         |
| 54        | 070                                       | Dương Thị Hoài    Trang   | 12/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 55        | 071                                       | Nguyễn Thị Thùy    Trinh  | 10/05/2000          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 56        | 072                                       | Nguyễn Trịnh Ngọc   Trinh | 13/10/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 57        | 073                                       | Nguyễn Thanh        Trúc  | 03/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 58        | 074                                       | Nguyễn Tài          Tuệ   | 30/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 59        | 075                                       | Lê Trần Thảo        Uyên  | 09/07/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 60        | 076                                       | Ngô Thị Thu         Vang  | 17/06/1994          | Nữ        | Đà Nẵng            | 7         | 3         | 3              |         |
| 61        | 077                                       | Hà Yến                Vy  | 23/08/2003          | Nữ        | Nghệ An            | 7         | 3         | 3              |         |
| <b>II</b> | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN TIN HỌC</b> |                           |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 62        | 150                                       | Phan Thị Cẩm        Tú    | 09/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 18        | 7         | 8              |         |

Danh sách này có tổng cộng 62 người./.

UBND PHƯỜNG HÒA CƯỜNG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
HỢP ĐỒNG GIÁO VIÊN  
NĂM HỌC 2025 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục III  
DANH SÁCH PHÒNG THI  
BẬC: TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Kèm Thông báo số: /TB-HĐTD ngày tháng năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng hợp đồng giáo viên )

| STT | Số báo danh                     | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|------------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| I   | Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN TOÁN |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 1   | 078                             | Trần Thiên Ân          | 29/05/2001          | Nam       | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 2   | 079                             | Võ Lê Minh Anh         | 11/03/1997          | Nữ        | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 3   | 080                             | Hồ Thị Ngọc Ánh        | 17/08/2003          | Nữ        | Gia Lai            | 8         | 4         | 4              |         |
| 4   | 081                             | Nguyễn Thị Bảo Châu    | 14/11/1997          | Nữ        | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 5   | 082                             | Lê Thị Thu Diễm        | 29/07/2000          | Nữ        | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 6   | 083                             | Võ Tiến Huy Đông       | 22/10/2001          | Nam       | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 7   | 084                             | Lê Quốc Hoàng          | 09/03/1998          | Nam       | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 8   | 085                             | Ngô Thị Thanh Huyền    | 11/01/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 9   | 086                             | Phạm Gia Huy           | 28/05/2002          | Nam       | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 10  | 087                             | Nguyễn Đức Khôi        | 12/09/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 8         | 4         | 4              |         |
| 11  | 088                             | Hoàng My               | 08/02/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 12  | 089                             | Nguyễn Diệp Kiều My    | 14/2/1996           | Nữ        | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 13  | 090                             | Nguyễn Thị Hồng Nhung  | 08/11/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 14  | 091                             | Nguyễn Trần Hoàng Oanh | 23/08/1994          | Nữ        | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 15  | 092                             | Phạm Đào Hiếu Phong    | 08/06/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 16  | 093                             | Trần Thị Mỹ Phương     | 02/10/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 17  | 094                             | Trần Thị Ngọc Phương   | 05/02/2002          | Nữ        | Quảng Ngãi         | 9         | 4         | 4              |         |
| 18  | 095                             | Lê Viết Quý            | 20/11/1993          | Nam       | Quảng Ngãi         | 9         | 4         | 4              |         |

| STT       | Số báo danh                                         | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------------------------------|-----------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| 19        | 096                                                 | Hoàng Thị Diễm Quỳnh  | 25/12/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 20        | 097                                                 | Trần Văn Tâm          | 08/06/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 9         | 4         | 4              |         |
| 21        | 098                                                 | Võ Thị Huyền Trang    | 16/09/1995          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 22        | 099                                                 | Đỗ Quang Trí          | 26/05/2000          | Nam       | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 23        | 100                                                 | Đỗ Phương Trinh       | 30/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 24        | 101                                                 | Phạm Duy Tú           | 05/08/1992          | Nam       | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 25        | 102                                                 | Nguyễn Thị Kiều Vân   | 04/08/1998          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 26        | 103                                                 | Phạm Xuân Ái Vy       | 27/11/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 27        | 104                                                 | Nguyễn Hiền Xinh      | 12/04/1994          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 28        | 105                                                 | Trần Phúc Như Ý       | 22/08/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| 29        | 106                                                 | Lê Thị Hải Yến        | 14/01/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 10        | 4         | 4              |         |
| <b>II</b> | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN KHOA HỌC TỰ NHIÊN</b> |                       |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 30        | 107                                                 | Nguyễn Hoàng Bảo An   | 19/6/2000           | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 31        | 108                                                 | Nguyễn Việt Hà        | 19/03/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 32        | 109                                                 | Nguyễn Thị Xuân Hạnh  | 07/08/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 33        | 110                                                 | Ngô Thị Ngọc Hiền     | 02/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 34        | 111                                                 | Nguyễn Thị Hương      | 21/5/2003           | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 35        | 112                                                 | Nguyễn Gia Huy        | 18/3/2003           | Nam       | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 36        | 113                                                 | Lê Thị Hà My          | 27/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 37        | 114                                                 | Phan Thị Huynh Na     | 16/06/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 11        | 5         | 5              |         |
| 38        | 115                                                 | Phan Tú Nga           | 08/05/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |
| 39        | 116                                                 | Nguyễn Thị Tuyết Nhi  | 19/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |
| 40        | 117                                                 | Bùi Thị Nguyên Phương | 22/12/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |
| 41        | 118                                                 | Đặng Lê Phương Thảo   | 10/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |
| 42        | 119                                                 | Bùi Yến Mai Thiên     | 31/12/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |



| STT        | Số báo danh                               | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------------|-----------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| 43         | 120                                       | Nguyễn Thị Thủy Tiên  | 01/04/2001          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |
| 44         | 121                                       | Phạm Thị Kim Yến      | 17/06/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 12        | 5         | 5              |         |
| <b>III</b> | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN NGŨ VĂN</b> |                       |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 45         | 122                                       | Hứa Văn Bảo           | 27/12/2001          | Nam       | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 46         | 123                                       | Văn Thảo Đoan         | 23/5/2003           | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 47         | 124                                       | Võ Ngọc Hân           | 28/02/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 48         | 125                                       | Bùi Khánh Linh        | 21/5/2003           | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 49         | 126                                       | Tu Phan Thảo Nhi      | 22/6/2002           | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 50         | 127                                       | Đậu Thị Oanh          | 26/1/1994           | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 51         | 128                                       | Nguyễn Thị Diễm Quỳnh | 10/09/1995          | Nữ        | Huế                | 13        | 6         | 6              |         |
| 52         | 129                                       | Trần Thị Phương Thảo  | 13/06/1999          | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| 53         | 130                                       | Lê Hồng Bảo Trinh     | 04/03/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 13        | 6         | 6              |         |
| <b>IV</b>  | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN ANH VĂN</b> |                       |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 54         | 131                                       | Trần Thị Hoàng Anh    | 16/02/1994          | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| 55         | 132                                       | Trần Thị Thùy Dung    | 25/12/1995          | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| 56         | 133                                       | Phạm Thị Thái Hà      | 22/9/2003           | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| 57         | 134                                       | Hà Thị Mỹ Ngân        | 16/3/2003           | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| 58         | 135                                       | Lê Hà Ngân            | 25/5/2003           | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| 59         | 136                                       | Lê Nguyễn Hồng Phúc   | 23/03/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| 60         | 137                                       | Cao Nữ Huyền Trâm     | 20/4/2001           | Nữ        | Đà Nẵng            | 14        | 6         | 7              |         |
| <b>V</b>   | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN LỊCH SỬ</b> |                       |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 61         | 138                                       | Nguyễn Ngọc Ánh       | 01/06/2001          | Nữ        | Đà Nẵng            | 15        | 7         | 8              |         |
| 62         | 139                                       | KSOR Dịu              | 12/11/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 15        | 7         | 8              |         |
| 63         | 140                                       | Nguyễn Huyền Trang    | 23/7/2002           | Nữ        | Ninh Bình          | 15        | 7         | 8              |         |
| 64         | 141                                       | Huỳnh Quang Trường    | 28/05/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 15        | 7         | 8              |         |

| STT         | Số báo danh                                          | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | Phòng Thi | Phòng chờ | Phòng chuẩn bị | Ghi chú |
|-------------|------------------------------------------------------|------------------------|---------------------|-----------|--------------------|-----------|-----------|----------------|---------|
| <b>VI</b>   | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN GIÁO DỤC CÔNG DÂN</b>  |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 65          | 142                                                  | Huỳnh Thị Thiên Kim    | 03/05/2001          | Nữ        | Đà Nẵng            | 16        | 7         | 8              |         |
| 66          | 143                                                  | Võ Hồng Nhung          | 13/11/1990          | Nữ        | Đà Nẵng            | 16        | 7         | 8              |         |
| 67          | 144                                                  | Nguyễn Minh Thảo       | 11/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 16        | 7         | 8              |         |
| 68          | 145                                                  | Hoàng Thị Thúy Vân     | 18/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 16        | 7         | 8              |         |
| <b>VII</b>  | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN GIÁO DỤC THỂ CHẤT</b>  |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 69          | 146                                                  | Lê Hồng Anh            | 22/03/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 17        | 7         | 8              |         |
| 70          | 147                                                  | Trần Thị Bắc           | 08/10/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 17        | 7         | 8              |         |
| 71          | 148                                                  | Nguyễn Anh Đức         | 21/5/1991           | Nam       | Đà Nẵng            | 17        | 7         | 8              |         |
| 72          | 149                                                  | Trần Quốc Trường Giang | 09/04/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 17        | 7         | 8              |         |
| <b>VIII</b> | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN TIN HỌC</b>            |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 73          | 151                                                  | Trần Lê Tâm Như        | 07/09/2003          | Nữ        | Đà Nẵng            | 18        | 7         | 8              |         |
| 74          | 152                                                  | Nguyễn Bá Tuấn Kiệt    | 14/02/2003          | Nam       | Đà Nẵng            | 18        | 7         | 8              |         |
| <b>IX</b>   | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN ÂM NHẠC</b>            |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 75          | 153                                                  | Trà Vĩnh Phúc          | 02/12/1988          | Nam       | Đà Nẵng            | 19        | 7         | 8              |         |
| 76          | 154                                                  | Lê Thị Phương Thảo     | 15/04/2002          | Nữ        | Đà Nẵng            | 19        | 7         | 8              |         |
| <b>X</b>    | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN MỸ THUẬT</b>           |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 77          | 155                                                  | Huỳnh Anh Đào          | 20/01/1999          | Nữ        | Đà Nẵng            | 20        | 7         | 8              |         |
| <b>XI</b>   | <b>Vị trí dự tuyển: GIÁO VIÊN TỔNG PHỤ TRÁCH ĐỘI</b> |                        |                     |           |                    |           |           |                |         |
| 78          | 156                                                  | Lê Nhật Phương         | 18/1/2002           | Nữ        | Đà Nẵng            | 21        | 7         | 8              |         |

Danh sách này có tổng cộng 78 người./.